

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XL
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **160/2021/HS-ST**
Ngày 20-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XL**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đinh Văn Tiến**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Cao Thị Mận**.

2. Bà **Đỗ Thị Thu Hà**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đỗ Văn Thiêm** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện XL.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện XL tham gia phiên tòa: Ông **Phan Quang Hùng** - Kiểm sát viên.

Vào ngày 20 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện XL xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 140/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 168/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

C, sinh ngày 1994 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: ấp B, xã X, huyện XL, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Thợ xảm; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông T, sinh năm 1954 và bà H, sinh năm 1955; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại (*có mặt*).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh **T**, sinh năm: 1994 (vắng mặt).

ĐKTT: Ấp B, xã X, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

*** Người làm chứng:**

1. Bà **V**, sinh năm: 1966 (vắng mặt).

ĐKTT: Ấp B, xã X, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

2. Anh **A**, sinh năm: 2002 (vắng mặt).

ĐKTT: Ấp B, xã X, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

3. Anh **H**, sinh năm: 2002 (vắng mặt).

ĐKTT: Ấp B, xã X, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

4. Chị **H**, sinh năm: 1973 (vắng mặt).

ĐKTT: Ấp B, xã X, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

5. Chị **L**, sinh năm: 1972 (vắng mặt).

ĐKTT: Ấp B, xã X, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17/7/2021, Ủy ban nhân dân xã X, huyện XL ban hành Kế hoạch số: 08/KH-UBND về việc triển khai hoạt động của Chốt kiểm soát phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn xã X, trong đó có chốt kiểm soát số 2 tại cổng chào tuyến đường xã X – xã X, thuộc ấp B, xã X, huyện XL. Theo Kế hoạch, vào ngày 02/9/2021 tổ trực chốt gồm Trung úy Tr, Công an viên xã X làm Tổ trưởng và các thành viên gồm anh T, Thanh niên tình nguyện thuộc Đoàn thanh niên xã X; chị H và chị L, Dân phòng xã X; anh A, Dân quân tự vệ thuộc Ban chỉ huy Quân sự xã X làm nhiệm vụ trực chốt. Nhiệm vụ của tổ công tác trực Chốt là kiểm tra y tế chặt chẽ đối với người và phương tiện đi vào, đi qua địa bàn xã nhằm kiểm soát, phòng, chống dịch bệnh Covid-19; Phối hợp các cơ quan chức năng triển khai thực hiện các biện pháp y tế theo hướng dẫn của Ngành Y tế đối với người đi vào địa bàn xã nghi nhiễm bệnh Covid-19; Phát hiện, xử lý đối với các trường hợp không chấp hành quy định về phòng, chống dịch bệnh theo quy định và thực hiện các nội dung khác theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện về công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 02/9/2021, C biết được tin vợ chồng anh L, thường trú tại ấp B, xã X (hàng xóm của C) có kết quả xét nghiệm dương tính Covid-19 nên C tự ý điều khiển xe mô tô biển số 60B5-... trong tình trạng đã say xỉn chạy đến chốt kiểm soát số 2, trình bày lý do xin đi qua để đến Trạm y tế xã X xét nghiệm Covid-19. Nhận thấy C ra đường có lý do chính đáng nên tổ công tác đồng ý cho qua chốt. Tuy nhiên, theo kế hoạch của Trạm y tế thì thời gian tiến hành xét nghiệm sàng lọc trong cộng đồng người dân sinh sống tại ấp B, xã X bắt đầu vào lúc 19 giờ cùng ngày nên khi thấy C đến sớm, chị V, là Y sĩ - Cán bộ Trạm y tế đã giải thích và hẹn C 19 giờ quay lại xét nghiệm thì C bực tức, điều khiển xe quay về. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, khi đi ngang qua chốt kiểm soát trên, C dựng xe bên đường và đi vào hỏi anh A, là Dân quân tự vệ xã X “Ủa anh, sao ra xét nghiệm mà người ta không xét nghiệm là sao?”, anh T đang đứng bên cạnh trả lời “anh say rồi thì đi về nhà đi, ngày mai hết rượu rồi ra test” thì C bực tức, liên tục có lời lẽ to tiếng, chửi anh T “mày nói gì, tao là C, mày biết bố mày là ai không?” và chạy đến để đánh anh T nhưng chị H đã ôm cản lại. Lúc này, một số người dân điều khiển phương tiện đi qua nên anh T và các thành viên trực tại Chốt tiếp tục làm nhiệm vụ. Khi anh T đến mở hàng rào chắn cho phương tiện đi qua thì C liền chạy đến dùng tay phải nắm 01 (một) cái trúng vào mắt phải anh T, ngay lập tức các thành viên trực tại Chốt chạy đến ôm cản C nhưng C vẫn tiếp tục lớn tiếng chửi, đe dọa anh T, rồi điều khiển xe mô tô chạy về nhà.

Hậu quả: Anh T bị C đánh, gây ra 01 (một) vết bầm tím kích thước (01 x 02)cm tại vị trí khoeo trong mắt phải.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) đoạn dữ liệu điện tử (camera ghi hình) diễn biến vụ án, được trích xuất từ camera tại quán cơm niêu “HT”.

Trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh T, không yêu cầu về bồi thường dân sự.

Tại Bản cáo trạng số 136/CT-VKSXL ngày 05 tháng 10 năm 2021 và Văn bản số 148/VKS-HS ngày 19/10/2021 về việc giữ nguyên quyết định truy tố, Viện kiểm sát nhân dân huyện XL truy tố bị cáo C về tội: “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo C phạm tội: “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự, cha bị cáo là bệnh binh hạng 2, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 330; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo C từ 12 đến 14 tháng tù.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: lưu hồ sơ vụ án 01 (một) đĩa DVD chứa đoạn dữ liệu điện tử, ghi lại diễn biến sự việc.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thống nhất với bản cáo trạng, bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện XL.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện XL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện XL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Vào khoảng 18 giờ ngày 02/9/2021, tại chốt kiểm soát phòng, chống dịch bệnh Covid-19 số 2 thuộc ấp B, xã X, huyện XL, bị cáo C đã có hành vi chửi bới, đe dọa, dùng tay đánh anh T 01 cái vào mắt phải của anh T khi anh T đang thi hành công vụ trực chốt kiểm soát phòng chống dịch bệnh Covid-19. Do đó, đủ cơ sở kết luận bị cáo C đã phạm tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến hoạt động bình thường của cơ quan nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, ảnh hưởng đến công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Trong tình hình dịch bệnh Covid-19 đang diễn biến phức tạp, cần sự chung tay đồng lòng của tất cả người dân trong công tác phòng, chống dịch bệnh mà bị cáo lại có hành vi chửi bới, thách thức, dùng vũ lực cản trở việc thực hiện công vụ của người thi hành công vụ. Do đó, cần áp dụng hình phạt tù nghiêm trọng xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự, cha bị cáo là bệnh binh hạng 2, bị cáo đang trực tiếp nuôi dưỡng cha ruột là ông T đang bị ung thư gan (có xác nhận của UBND xã X), đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh T, không yêu cầu về bồi thường dân sự nên không xét.

[7] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp một phần nhận của Hội đồng xét xử nên chấp nhận một phần.

[8] Về án phí: Bị cáo C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo C phạm tội: “Chống người thi hành công vụ”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: bị cáo C **10** (mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Lưu hồ sơ vụ án 01 (một) đĩa DVD chứa đoạn dữ liệu điện tử, ghi lại diễn biến sự việc.

- Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo C phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo C được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Anh T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện XL;
- Công an huyện XL;
- CCTHADS huyện XL;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Văn Tiến